

STT	Số NQ	Ngày	Nội dung
1	01/NQ/ĐHĐ CĐTN/CMI- 2013	26/7/2013.	Thông qua 8 nội dung (đã đề cập tại mục 1.1 “Cuộc họp thứ nhất (Đại hội đồng cổ đông 2013) ngày 26/7/2013”.
2	05/NQ/HĐQ T/CMI-2013	14/11/2013	Thông qua kết quả hoạt động 09 tháng đầu năm 2013 và kế hoạch triển khai SXKD của quý IV/2013.
3	06/NQ/ĐHC ĐTN/CMI- 2012	12/06/2013	Vay vốn CBCNV để bổ sung vốn lưu động và giải phóng đền bù mỏ sắt Trần Hưng.
4	07/NQ/ĐHC ĐTN/CMI- 2012	17/12/2013	Thông qua lựa chọn danh sách cổ đông chiến lược để phát hành riêng lẻ bằng cách trả công nợ.

**3. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2013:** Không có thay đổi.

**4. Giao dịch của cổ đông nội bộ/cổ đông lớn và người liên quan:**

- Giao dịch cổ phiếu:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/ giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	Trần Thanh Hữu	Phó TGĐ	0	0	100.000	1.11	Mua vào

## VI. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

**1. Báo cáo tình hình tài chính:**

**1.1. Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn/tổng tài sản	%	52,15	49.22
	- Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản	%	47,85	50.78
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	60,87	65
	- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	39,13	35
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,90	0,85
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,79	0.70
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	0,79	5,7
	- Tỷ suất LNST/DTT	%	4,18	24,13
	- Tỷ suất LNST/nguồn vốn CSH	%	2,02	16

**1.2. Giá trị sổ sách thời điểm 31/12/2012 và 31/12/2013 của công ty.**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2012	Năm 2013
1	Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	66.836	78.618
2	Vốn điều lệ	Tr.đ	74.260	74.260
3	Mệnh giá 1 cổ phần	Đồng	10.000	10.000
4	Số lượng cổ phần đang lưu hành	10 <sup>3</sup> CP	7.426	7.426
5	Giá trị sổ sách/cổ phần	Đồng	9.000	10.587

**1. 3. Những thay đổi về vốn cổ đông: Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 31/12/2013:**

TT	Họ và tên	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	Cổ đông trong nước	7.422.300	99,95%	
2	Cổ đông nước ngoài	3.700	0,05%	
<b>Cộng</b>		<b>7.426.000</b>	<b>100%</b>	
1	Cổ đông pháp nhân	1.013.686	13,65%	
2	Cổ đông thể nhân	6.412.314	86,35%	
<b>Cộng</b>		<b>7.426.000</b>	<b>100%</b>	
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	
2	Cổ đông khác	7.426.000	100%	
<b>Cộng</b>		<b>7.426.000</b>	<b>100%</b>	

**1. 4. Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2010:**

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2013:

- Số lượng cổ phần phổ thông: 7.426.000 cổ phần
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

**1. 5. Kế hoạch chia cổ tức năm 2013.**

- Phần lợi nhuận của năm 2013 sẽ bù đắp được khoản lỗ lũy kế của Công ty. Tuy nhiên, HĐQT trình ĐHCĐ thông qua phương án chia cổ tức cho năm 2013 là 10%.
- Cụ thể: Khi dự án Sắt Trấn Hưng và mỏ đá Vạn Xuân đi vào hoạt động ổn định sẽ đem lại nguồn lợi nhuận đáng kể cho toàn Công ty. Và Công ty sẽ dùng phần lợi nhuận còn lại của năm 2013 và ứng một phần lợi nhuận của năm 2014 để chia cổ tức cho năm 2013 là 10%/mệnh giá/CP, tương ứng với 1.000 đồng/CP.

**2. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD:** Các chỉ tiêu kế hoạch về kinh doanh như doanh thu, lợi nhuận 2013 chi tiết như sau: ĐVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Tăng trưởng(%)
1	Doanh thu thuần	32.291.128.248	52.875.522.372	163,74%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.349.787.435	12.762.034.568	946%
3	Vốn điều lệ	74.260	74.260	0,00%



4	Lãi cơ bản/cổ phiếu	182	1.719	945%
---	---------------------	-----	-------	------

(Nguồn: Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2013)

❖ **Những khó khăn, nguyên nhân chính:**

Năm 2013 suy thoái nền kinh tế chưa hồi phục trực tiếp ảnh hưởng đến nền kinh tế của Việt Nam, giá cả vật tư đầu vào liên tục tăng gây khó khăn cho hoạt động SXKD của Công ty.

**Dự án thủy điện Đắkdrinh:** Chưa thu hồi được vốn.

**Dự án mỏ quặng sắt Trấn Hưng -Yên Bái:** Công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn do một số đặc thù văn hóa của địa phương nơi đặt mỏ. Do đó, tiến độ đầu tư và công tác triển khai đã bị chậm so với kế hoạch đặt ra. Bên cạnh đó, ban đầu Công ty dự kiến xuất bán quặng thô, tuy nhiên sau khi xem xét, phân tích hiệu quả. Ban TGD đã quyết định đầu tư nâng cấp tiếp dây chuyền tuyển quặng sắt nhằm nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty.

**Dự án mỏ đá trắng Thung Xán:** Công ty đang thực hiện quá trình xây dựng cơ bản, hạ tầng mỏ. Hiện tại chưa thể triển khai khai thác mỏ với quy mô công nghiệp. Thị trường đá nguyên liệu, bột CaCO<sub>3</sub> xuất khẩu tốt, tuy nhiên Nhà máy của CMI chưa hoàn thành. HĐQT, ban TGD đã quyết định tạm ngừng khai thác để nguồn nguyên liệu dự trữ phục vụ cho Nhà máy của Công ty.

**Dự án nhà máy CMISTONE Nam Cẩm:** Nhà máy đang trong quá trình xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà xưởng hiện chưa đi vào hoạt động sản xuất.

**Dự án nhà máy siêu mịn:** Đang thực hiện đầu tư và cơ cấu dự án.

**Các dự án tiềm năng khác:** Hiện nay, công ty đã và đang xúc tiến các hoạt động thương mại và tìm kiếm một số dự án tiềm năng khác trong lĩnh vực khai khoáng và sản xuất vật liệu xây dựng. Các dự án này vẫn đang trong quá trình đầu tư và chưa đi vào hoạt động chính thức nên chưa tạo ra lợi nhuận vào dòng tiền cho Công ty.

❖ **Biện pháp khắc phục:**

**Đối với dự án mỏ sắt Trấn Hưng:**

- Lập biện pháp tổ chức, đẩy mạnh hoạt động khai thác và vận hành sản xuất 3 ca, lắp đặt thêm dây chuyền nhà máy, nhằm đạt lượng quặng tinh theo kế hoạch đặt ra ước đạt từ 4.000÷7.000 tấn/tháng, đem lại doanh thu bình quân vào khoảng 10,5 tỷ đồng/tháng, với lợi nhuận bình quân trước thuế vào khoảng 3 tỷ đồng/tháng.
- Thực hiện giao khoán đến từng tổ, đội sản xuất nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, hiệu quả của Dự án.
- Tập trung huy động thiết bị, vật tư, nhân lực hoặc liên danh để triển khai khai thác mỏ Thung Xán với quy mô công nghiệp và hoàn thiện các thủ tục pháp lý.
- Đẩy nhanh quá trình xây dựng cơ sở hạ tầng để nhà máy CMISTONE Nam Cẩm sớm đi vào hoạt động sản xuất.

**3. Các dự án đầu tư.**

**\* Dự án nhà máy bột CaCO<sub>3</sub>:**

- Hoàn thiện công tác san lấp mặt bằng, đủ điều kiện để thực hiện những bước tiếp theo.
- Kế hoạch chuyển nhượng Dự án để cơ cấu lại danh mục đầu tư trong năm 2014.

**\* Dự án nhà máy đá ốp lát nhân tạo CMI Stone:**

- Hoàn thiện thủ tục pháp lý Nhà máy;



- Hoàn thiện xong phần san lấp mặt bằng, xây dựng tường rào, nhà văn phòng, nhà bảo vệ, nhà nghỉ cán bộ Nhà máy.
- Tiếp tục triển khai xây dựng nhà xưởng lắp đặt dây chuyền công nghệ tiến tới đưa sản phẩm ra thị trường vào năm 2015.

**\* Dự án Trung tâm thương mại & trưng bày sản phẩm tại xã Mỹ Trì, Từ Liêm, Hà Nội:**

- Công ty đã được UBND Tp Hà Nội chấp thuận chủ trương xây dựng dự án "Khu dịch vụ, Thương mại và trưng bày sản phẩm" số 5234 ngày 23/06/2011.
- Hoàn thiện xong Hồ sơ chỉ giới đường đỏ.
- Đang hoàn thiện Thiết kế phương án tổng thể mặt bằng, lập phương án kiến trúc.

**\* Dự án Mở sắt Hoàng Sơn - Quảng Trị**

- Công ty đang triển khai khai thác mỏ sắt Hoàng Sơn, tỉnh Quảng Trị.

**4. Những tiến bộ công ty đã đạt được:**

- Cơ cấu, củng cố, ổn định hoàn thiện bộ máy điều hành quản lý, điều hành, phân cấp, phân quyền đến từng cán bộ quản lý.
- Thực hiện tốt hoạch định chiến lược, định hướng SXKD linh hoạt.
- Thực hiện quá trình đầu tư mở Trấn Hưng - Yên Bái chặt chẽ, tiết kiệm.
- Triển khai các dự án mới sớm đưa vào hoạt động khai thác (*Mua lại cổ phần của Công ty CP Xây dựng Vạn Xuân*).
- Thực hiện nghiêm các quy định của UBCKNN, sở giao dịch Chứng khoán TP Hà Nội.

**5. Kế hoạch phát triển trong tương lai.**

- Căn cứ vào kết quả SXKD năm 2013 cùng số lượng máy móc, thiết bị năng lực hiện có.
- Căn cứ vào năng suất khai thác thực tế của năm 2013 và các năm trước.
- Căn cứ vào xu hướng phát triển sản phẩm ngành khai thác mỏ, vật liệu xây dựng, tình hình của thị trường trong và ngoài nước.

Công ty dự kiến một số chỉ tiêu kế hoạch thực hiện cho năm 2014 như sau:

STT	Dự án	Doanh thu	Chi phí	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ lệ LN/DT
1	Dự án mỏ sắt Chấn Hưng - Yên Bái	77.850	52.943	19.428	25%
2	Dự án mỏ đá Vạn Xuân - Hà Tĩnh	22.800	15.041	5.866	26%
3	Dự án mỏ sắt Khăm Bang - Lào	52.622	33.070	14.664	28%
<b>Cộng</b>		<b>153.272</b>	<b>101.053</b>	<b>39.957</b>	<b>26%</b>

- Đầu tư phát triển sản xuất: Tiếp tục đầu tư xe máy thiết bị mới, đồng bộ, phù hợp với công nghệ tiên tiến và các dự án trọng điểm về giao thông, thủy lợi, khai thác mỏ mà Công ty đang dự kiến triển khai.

- Triển khai mục tiêu mở rộng sản xuất kinh doanh của Công ty hướng tới kinh doanh đa ngành đặc biệt là hoạt động sản xuất công nghiệp mỏ, xây dựng thủy lợi, giao thông và hợp tác kinh doanh với các đối tác cùng ngành nghề đảm bảo các bên cùng có lợi.

**VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:**

**1.1 Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013.**

(CÓ BCTC GỬI KÈM THEO hoặc TẢI FILE BCTC TRÊN WEBSITE CỦA CÔNG TY)

Link: <http://cmistone.vn/vn/Bao-cai-tai-chinh/CMI-Bao-cai-tai-chinh-2013-Part-1.html>

## I. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam

- Ý kiến của kiểm toán độc lập:



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM**  
**THÀNH VIÊN HẠNG KIỂM TOÁN BKR INTERNATIONAL**  
Chuyên ngành Kiểm toán, Định giá, Tư vấn tài chính, kế toán, thuế

Số *15.2014*/BC-TC/III-VAE

Hà Nội, ngày 16 tháng 04 năm 2014

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban giám đốc  
Công ty Cổ phần CMISTONE Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần CMISTONE Việt Nam được lập ngày 10 tháng 04 năm 2014 từ trang 06 đến trang 32, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

#### Trách nhiệm của Ban giám đốc

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

#### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như đã thuyết minh tại mục 6 phần V Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, trong năm 2013, Công ty thực hiện vay cán bộ công nhân viên với giá trị 10.388.976.000 đồng và dùng để đền bù cho dự án mở sát Trần Hưng (giá trị tiền đền bù được theo dõi trên khoản mục chi phí xây dựng cơ bản dở dang). Chúng tôi không thu thập được các bằng chứng kiểm toán đầy đủ và thích hợp nhằm đưa ra ý kiến về khoản mục nêu trên. Đồng thời, tại thời điểm 31/12/2013 Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu đối với các khoản công nợ đã quá hạn thanh toán theo quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính với giá trị ước tính phải trích lập là: 4.115.475.357 đồng. Nếu thực hiện việc trích lập các khoản dự phòng này theo quy định hiện hành thì chi phí sẽ tăng lên và lợi nhuận trước thuế sẽ giảm đi với số tiền tương ứng.

Tư vấn chính: Tầng 11 tòa nhà Sông Đà  
Số 185, đường Cầu Giấy, quận Cầu Giấy - Hà Nội  
ĐT: 04. 62 870 491/492/493 Fax: 04.62 870 494  
Website: www.vae.com.vn

4

Chi nhánh: Số 154 Nguyễn Huy Tưởng  
Phường 6, quận Bình Thạnh - TP. Hồ Chí Minh  
ĐT: 08. 6294 1117/6292 1816 Fax: 08. 6294 1119

120  
CỘNG  
HỘI  
KIỂM  
TOÁN  
VIỆT  
NAM



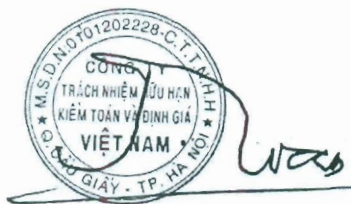
Báo cáo cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 của Công ty được kiểm toán bởi một Công ty kiểm toán khác. Báo cáo kiểm toán phát hành ngày 10/05/2013 với ý kiến chấp nhận từng phần do hạn chế về việc không thể thu thập đầy đủ bằng chứng về khoản phải thu từ Công ty Cổ phần Cavico Giao thông với giá trị 9,687 tỷ đồng (số dư tại thời điểm 31/12/2013 là 6,7 tỷ đồng) và không thu thập được Báo cáo tài chính của Công ty CP Đầu tư và Phát triển địa ốc (Công ty đang đầu tư vốn 939 triệu đồng). Trong năm 2013, chúng tôi cũng không thu thập thêm được các bằng chứng về các khoản mục nêu trên. Do đó chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của khoản phải thu từ Công ty CP Cavico Giao Thông và khoản dự phòng cần trích lập (nếu có) đối với khoản đầu tư vào Công ty CP Đầu tư và Phát triển địa ốc tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 tới Báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013, báo cáo của chúng tôi về báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng không đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần do các ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 cũng như ảnh hưởng của vấn đề này đối với số liệu so sánh tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Như đã thuyết minh tại mục 8.1 phần IV Bản thuyết minh Báo cáo tài chính, năm 2011, Công ty ghi nhận doanh thu đối với hoạt động xây lắp cho Công ty CP Thủy điện Đắkring trên cơ sở biên bản nghiệm thu kỹ thuật và ước tính số tiền đã hoàn thành tương ứng khối lượng thực hiện với giá trị 4,3 tỷ đồng. Công nợ hình thành từ khoản doanh thu này chưa được Công ty CP Thủy điện Đắkring chấp thuận thanh toán. Nếu thực hiện ghi nhận theo chuẩn mực kế toán Việt Nam số 15 - Hợp đồng xây dựng thì công nợ phải thu và các khoản mục liên quan sẽ giảm 4,3 tỷ đồng.

#### Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP CMI Stone Việt Nam tại ngày 31/12/2013, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo kiểm toán được lập thành sáu (06) bản bằng tiếng Việt. Công ty Cổ phần CMISTONE Việt Nam giữ 05 bản, Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam giữ 01 bản. Các bản có giá trị pháp lý như nhau.



Phạm Ngọc Toàn  
Phó Tổng giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 0024-2013-034-1

Thay mặt và đại diện cho

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Ngô Bá Duy  
Kiểm toán viên

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1107-2013-034-1

**2. Ý kiến của Kiểm toán nội bộ:** Các kiến nghị, đề xuất định kỳ của kiểm toán nội bộ về cung cấp Báo cáo tài chính, tình hình tài chính của Công ty đã được Công ty xem xét và cung cấp kịp thời đầy đủ. Trong năm, Ban Kiểm soát không phát hiện thấy dấu hiệu bất thường trong hoạt động của Công ty, mọi hoạt động đều tuân thủ các quy chế nội bộ và quy định pháp luật về hoạt động chứng khoán. Ban Kiểm soát đồng ý với ý kiến đánh giá của kiểm soát viên về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

### **3. Tổ chức và nhân sự.**

#### **3.1. Cơ cấu tổ chức của tổ chức phát hành/ niêm yết:**

- Ban tổng giám đốc: 01 Tổng giám đốc, 04 phó tổng giám đốc (trong đó có 01 Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng).

- Phòng TC-HC.

- Phòng Tài chính - Kế toán.

- Phòng Kế hoạch - Sản xuất.

- Ban thư ký Công ty.

- BQL dự án cụm Nhà máy Nam Cẩm.

- BQL dự án BĐS Từ Liêm.

- BQL dự án mỏ Yên Bái.

- BQL dự án mỏ sắt Lào.

#### **3.2. Các cá nhân trong Ban tổng giám đốc.**

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Trần Thanh Hiệp	CT.HĐQT - TGD	05/3/2012	
2	Trần Thanh Hữu	Phó TGD	05/3/2012	
3	Nguyễn Văn Hùng	Phó TGD - KTT	05/3/2012	
4	Nguyễn Đức Phong	Phó TGD	05/3/2012	
5	Nguyễn Hữu Trung	Phó TGD	05/3/2012	

### **3. Thay đổi giám đốc điều hành trong năm.**

Trong năm 2013, ban tổng giám đốc của công ty không có thay đổi.

#### **4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.**

- Số lượng lao động tính đến hết ngày 31/12/2013 là: 66 người. Ngoài ra, công ty còn một số hợp đồng thuê khoán nhân công ngoài và thuê nhân công thời vụ theo từng yêu cầu của các dự án tùy từng thời điểm.

- Số lượng lao động bình quân năm: 50 người. - Thu nhập bình quân người lao động: 7.500.000đ/tháng

#### **+ Mục tiêu chung:**

- Công ty xác định nhân sự là yếu tố quyết định mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Mọi thành viên trong tổ chức được tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực đóng góp của mình cho công ty.

- Thực hiện việc sử dụng, quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực lâu dài, phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh của công ty.

#### **+ Chính sách cụ thể:**



- Cố gắng bố trí đúng người, đúng việc, khuyến khích mọi thành viên tham gia công tác đào tạo và tự đào tạo theo kế hoạch hàng năm. Tập trung đào tạo, khuyến khích cho đội ngũ cán bộ chủ chốt đi học nâng cao lên các trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ . . . khác. Ngoài ra, công ty cũng cử các CB chuyên môn đi học nâng cao và cập nhật các kiến thức, chính sách thay đổi như: Ngoại ngữ, vi tính, cập nhật các chính sách về lương, thưởng, chính sách thuế, đầu tư trong và ngoài nước ... để tạo nguồn bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển lâu dài của công ty.

- Thực hiện chế độ lương, thưởng mang tính công bằng trên cơ sở hiệu quả, bảo đảm mức thu nhập và xây dựng khoảng cách hợp lý, phát huy năng lực của người giỏi.

- Khuyến khích CB-CNV tích cực tham gia xây dựng văn hóa công ty, tạo môi trường làm việc dân chủ, có tinh thần đồng đội, phát huy sức mạnh tập thể và người có tài năng. Tôn trọng ý kiến đóng góp xây dựng công ty của cá nhân, tạo sự đồng tâm nhất trí trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch của công ty đề ra.

- Thực hiện trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với công ty và năng xuất lao động đảm bảo thu nhập cho người lao động ổn định để người lao động yên tâm công tác. Việc chi trả lương cho người lao động được thực hiện vào ngày 15 hàng tháng.

- Thực hiện chế độ tiền thưởng như thưởng nhân dịp lễ tết, thưởng tháng lương thứ 13, thưởng sáng kiến, thưởng hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm khuyến khích người lao động.

- Các chế độ chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hộ lao động, đào tạo được công ty thực hiện theo đúng quy định, các trang thiết bị an toàn cho người lao động được công ty đáp ứng.

## VIII/ THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

### 1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đến thời điểm 31/12/2013:

Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị của công ty gồm 05 người

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thanh Hiệp	Chủ tịch HĐQT	05/3/2012	
2	Trần Thanh Hữu	Thành viên HĐQT	05/3/2012	
3	Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT	05/3/2012	
4	Nguyễn Đức Phong	Thành viên HĐQT	05/3/2012	
5	Nguyễn Hữu Trung	Thành viên HĐQT	05/3/2012	

### 2. Ban kiểm soát: Ban kiểm soát của công ty gồm 03 người

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Nguyễn Hữu Trung	Trưởng ban	26/4/2012	
2	Lê Văn Phương	Ủy viên	26/4/2012	
3	Kiều Việt Cường	Ủy viên	26/4/2012	

Thủ lao HĐQT và Ban kiểm soát: Sẽ xin ý kiến của ĐHĐCĐ thường niên 2014.



**3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Cổ đông sáng lập, HĐQT, BKS và Ban TGD.**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ %/ tổng CP
1	Trần Thanh Hiệp	Chủ tịch HĐQT		
2	Trần Thanh Hữu	Thành viên HĐQT	100.000	1.13%
3	Nguyễn Văn Hùng	Thành viên HĐQT	26.514	0.36%
4	Nguyễn Đức Phong	Thành viên HĐQT		
5	Nguyễn Hữu Trung	Thành viên HĐQT	5.000	0.07%
<b>Ban Kiểm soát</b>				
1	Nguyễn Hữu Chung	Trưởng Ban Kiểm soát	5.000	0.07%
2	Lê Văn Phương	Thành viên BKS		
3	Kiều Việt Cường	Thành viên BKS	48.500	0.65%
<b>Ban Giám đốc</b>				
1	Trần Thanh Hiệp	Tổng Giám đốc		
2	Trần Thanh Hữu	Thành viên HĐQT	100.000	1.13%
3	Nguyễn Văn Hùng	Phó Tổng giám đốc	26.514	0.36%
4	Nguyễn Đức Phong	Phó Tổng giám đốc		
5	Nguyễn Hữu Trung	Phó Tổng giám đốc	5.000	0.07%
<b>Kế toán trưởng</b>				
1	Nguyễn Văn Hùng	Kế toán trưởng	26.514	0.36%

Xác nhận của người đại diện  
theo pháp luật

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TRẦN THANH HIỆP**

**Nơi nhận:**

- Các TV. HĐQT, BKS, ban TGD;
- UBCKNN; Sở GD&ĐT HN (để b/c);
- Niêm yết website UBCKNN: [www.ssc.gov.vn](http://www.ssc.gov.vn);
- Niêm yết website công ty: [www.cmistone.vn](http://www.cmistone.vn);
- Lưu VP; P.TC-KT; ban thư ký TGD;